TAND THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ **TỈNH KIÊN GIANG** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc** ----------

Bản án số : **269**/2017/HSST.
Ngày: 20/12/2017.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ - TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Bà Vũ Thị Phương Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông : Trần Đăng Khoa.

2. Bà : Trần Thị Lệ.

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Ưng** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, *tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:* Ông **Lương Quang Hùng** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2017, tại Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2017/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Huỳnh Diễm Tr** - Sinh năm: 1992.

Nơi ĐKTT: Số 42/24 đường Ngô Thời Nhiệm, phường An Bình, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở: Như trên.

Số CMND: 371 370 671.

Nghề nghiệp: Làm thuê - Trình độ văn hóa: 08/12 - Dân tộc: Kinh.

Con ông Huỳnh Thanh L (đã chết) và bà Ngô Thị Ch (1955).

Tiền án, Tiền sự: Chưa.

Bị bắt tạm giữ: ngày 03/8/2017.

2. Họ và tên: **Dương Trần Bảo T** - Sinh ngày: 02/3/1999.

Nơi ĐKTT: Số 32/41^{D} đường Ngô Thời Nhiệm, phường An Bình, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở: Như trên.

Số CMND: 370 662 567.

Nghề nghiệp: Ngư phủ - Trình độ văn hóa: 07/12 - Dân tộc: Kinh.

Con ông Trần Văn C (1977) và bà Dương Thị Ngọc L (1972).

Tiền án, Tiền sự: Chưa.

Bị bắt tạm giữ: ngày 18/9/2017.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan :**

Ông **Huỳnh Văn S** – sinh năm: 1976. (có mặt)

Địa chỉ: Số 42/24 đường Ngô Thời Nhiệm, phường An Bình, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

*** Người làm chứng :**

1. Anh **Lưu Thanh H** – sinh năm: 1992. (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 47 đường Phùng Hưng, phường An Bình, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

2. Chị **Thái Thị Mỹ T** – sinh năm: 1996. (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 313 đường Ngô Quyền, phường Vĩnh Bảo, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

3. Chị **Tăng Bảo Ch** – sinh năm: 1981. (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 22/9 đường Lý Thường Kiệt, phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Diễm Tr và Dương Trần Bảo T đều là người nghiện ma túy (loại ma túy đá). Khoảng cuối tháng 7/2017 (Tr không nhớ ngày cụ thể), Tr rủ T hùn tiền mua ma túy về sử dụng và bán lại kiếm lời. T đồng ý và đưa cho Tr 800.000 đồng (do T biết chỗ mua ma túy). T và Tr cùng đến địa điểm đã hẹn với Thọ (chưa rõ tên thật và địa chỉ) gần hãng nước mắm Hương Giang, thuộc khu vực phường Rạch Sỏi để mua 01 bịch ma túy với giá 1.200.000 đồng. Do T không đủ tiền nên đưa cho Thọ 01 điện thoại di động hiệu Nokia trị giá 400.000 đồng và 800.000 đồng (tiền Tr đưa). Sau khi có ma túy, T và Tr phân bịch ma túy thành 02 bịch nhỏ, 01 bịch để T và Tr sử dụng chung, còn 01 bịch T và Tr bán lại cho Lưu Thanh H và Thái Thị Mỹ T với giá 1.100.000 đồng (nhưng T và H chỉ trả cho T 700.000 đồng, còn thiếu lại 400.000 đồng chưa trả). Số tiền bán ma túy có được, T lấy 300.000 đồng và đưa cho Tr 400.000 đồng.

Đến khoảng 14 giờ 05 phút ngày 03/8/2017, Huỳnh Diễm Tr mua 01 bịch ma túy với giá 350.000 đồng của người đàn ông tên Huy (chưa rõ tên thật và

địa chỉ, ở khu vực chợ Rạch Sỏi) và bán trái phép lại cho Lưu Thanh H với giá 500.000 đồng tại ngã ba đường Phùng Hưng và Nguyễn Trung Trực, thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá kết hợp cùng Công an phường An Bình bắt quả tang cùng với vật chứng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Huỳnh Diễm Tr và Dương Trần Bảo T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung vụ án đã nêu trên.

* Tại Bản kết luận số 469/KL-KTHS, ngày 08/8/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, đã kết luận vật chứng thu được trong vụ án như sau: Các hạt tinh thể rắn màu trắng không đồng nhất chứa bên trong 01 (một) bịch nylong hàn kín, được niêm phong gửi đến giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, Tr lượng là **0,0420** gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 67, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ. (Bút lục 37)

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

Bản cáo trạng số 274/CT.KSĐT ngày 29/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đã truy tố bị cáo **Huỳnh Diễm Tr** về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 điều 194 Bộ luật Hình sự. Và truy tố bị cáo **Dương Trần Bảo T** về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 điều 194 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo **Huỳnh Diễm Tr** - từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo **Dương Trần Bảo T** - từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

* Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong bên ngoài ghi "Niêm phong mẫu vật, vụ số 469/2017", có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng Nam và người chứng kiến Hồ Văn Trung, ngày 10/8/2017.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Tiền Việt Nam 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng) theo giấy nộp tiền vào Kho bạc Nhà nước tỉnh Kiên Giang ngày 31/10/2017; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng, số Imei 862354039305352 đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động.

(Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 140, ngày 29/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá).

Sau khi nghe Kiểm sát viên luận tội, các bị cáo đồng ý với quan điểm truy tố và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với các bị cáo. Tại phần nói lời sau cùng, các bị cáo đã nhận thức rõ hành vi sai trái của mình và rất hối hận, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bảng Cáo trạng, kết luận điều tra và lời khai của những người tham gia tố tụng khác, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ và vật chứng đã thu giữ. Từ đó có đủ cơ sở kết luận: Do nghiện ma túy và muốn có ma túy sử dụng, Huỳnh Diễm Tr và Dương Trần Bảo T đã mua 01 bịch ma túy của một người tên Thọ (chưa rõ nhân thân và địa chỉ) với giá 1.200.000 đồng. Sau khi có ma túy, T và Tr phân ra thành 02 bịch nhỏ, 01 bịch để sử dụng chung, 01 bịch T và Tr bán lại cho Lưu Thanh H và Thái Thị Mỹ T với giá 1.100.000 đồng (H và T còn thiếu lại 400.000 đồng chưa trả), T được chia 300.000 đồng, Tr được chia 400.000 đồng. Đến ngày 03/8/2017, Tr tiếp tục mua 01 bịch ma túy của một người đàn ông tên Huy (chưa rõ tên thật và địa chỉ) với giá 350.000 đồng và đem bán lại cho Lưu Thanh H với giá 500.000 đồng thì bị bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo Huỳnh Diễm Tr đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung là "Phạm tội nhiều lần" được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Hành vi bán ma túy

01 lần của bị cáo Dương Trần Bảo T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đã truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bản thân các bị cáo là người đã trưởng thành và có đầy đủ năng lực hành vi để nhận thức được rằng sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, bất kì ai vi phạm đều bị xử lý nghiêm. Hành vi phạm tội của bị cáo Tr và T là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất về ma túy. Các bị cáo là người nghiện ma túy, nên các bị cáo rất rõ tác hại của ma túy ảnh hưởng như thế nào đối với sức khỏe, tinh thần của con người và cũng là tiền đề tạo ra nhiều tệ nạn xấu, đặc biệt là dễ dẫn đến nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác làm mất trị an xã hội, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến bản thân các bị cáo nói riêng và cộng đồng xã hội nói chung. Vì vậy nhà nước luôn chú trọng việc đấu tranh phòng ngừa và xử lý nghiêm khắc đối với loại tội phạm này. Nhưng vì mục đích vụ lợi và để có ma túy sử dụng cho thỏa mãn cơn nghiện của mình, các bị cáo vẫn bất chấp pháp luật cố ý lao vào con đường phạm tội bằng việc chủ động mua ma túy với giá rẻ rồi phân nhỏ ra để vừa sử dụng, vừa bán lại trái phép cho các con nghiện khác kiếm lời. Do đó cần có một mức hình phạt thật tương xứng đối với tội trạng của các bị cáo, và cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân tốt, đồng thời cũng nhằm ngăn ngừa chung đối với loại tội phạm này trong xã hội.

[4] Xét tính chất, vai trò và mức độ phạm tội của từng bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Trong vụ án này, bị cáo Tr đã thực hiện bán trái phép chất ma túy cho các con nghiện khác 02 lần, thu lợi được số tiền 900.000 đồng. Bị cáo T đã thực hiện bán trái phép chất ma túy cho các con nghiện khác 01 lần thu lợi được số tiền 300.000 đồng, nhưng ở lần phạm tội này, bị cáo Tr là người đề sướng, rủ rê bị cáo T hùn tiền mua ma túy để sử dụng và bán lại kiếm lời. Xét các mức độ trên, mức án của bị cáo Tr cao hơn bị cáo T là phù hợp.

[5] Về các tình tiết tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Hội đồng xét xử xem xét trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; gia đình các bị cáo đã tự nguyện giao nộp thay các bị cáo số tiền do phạm tội mà có để tịch thu sung quỹ Nhà nước. Riêng bị cáo Tr đã tự thú khai ra lần phạm tội trước đó mà chưa bị phát hiện. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát áp dụng điểm p khoản 1, 2 Điều 46 của Bộ luật

Hình sự làm tình tiết giảm nhẹ cho 02 bị cáo khi lượng hình. Áp dụng thêm điểm o khoản 1 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự làm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo Tr, cho các bị cáo một mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng được quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế gia đình khó khăn; đồng thời các bị cáo cũng không có đảm nhiệm chức vụ, không hành nghề cũng như không làm công việc gì nhất định. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 194 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- 01 (một) phong bì niêm phong bên ngoài ghi "Niêm phong mẫu vật, vụ số 469/2017", căn cứ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

- Tiền Việt Nam 1.200.000 đồng (Trong đó: 500.000 đồng thu giữ khi bắt bị cáo Tr, gia đình bị cáo Huỳnh Diễm Tr giao nộp 400.000 đồng, gia đình bị cáo Dương Trần Bảo T giao nộp 300.000 đồng); 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu vàng, đây là tiền do phạm tội mà có và phương tiện dùng vào việc phạm tội, căn cứ khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu sung quỹ Nhà nước là phù hợp.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6 và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về các vấn đề khác của vụ án:

- Đối với Lưu Thanh H và Thái Thị Mỹ T đã có hành vi mua ma túy để sử dụng, Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá đã chuyển hồ sơ về địa phương để xử phạt hành chính theo thẩm quyền.

- Đối với Huỳnh Văn S đã cho Huỳnh Diễm Tr mượn chiếc xe Wave màu đen, biển kiểm soát 68X1-128.71, nhưng anh S không biết việc Tr mượn xe dùng vào việc phạm tội, nên không xử lý.

- Đối với tên Thọ và Huy đã bán trái phép chất ma túy cho Huỳnh Diễm Tr và Dương Trần Bảo T, hiện chưa xác định được tên thật và địa chỉ, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo **Huỳnh Diễm Tr và Dương Trần Bảo T** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Huỳnh Diễm Tr –** 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 03/8/2017) và tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Dương Trần Bảo T –** 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 18/9/2017) và tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

*** Về xử lý vật chứng**: Áp dụng khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong bên ngoài ghi "Niêm phong mẫu vật, vụ số 469/2017", có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng N và người chứng kiến Hồ Văn Tr, ngày 10/8/2017.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Tiền Việt Nam 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng) theo giấy nộp tiền vào Kho bạc Nhà nước tỉnh Kiên Giang ngày 31/10/2017; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng, số Imei 862354039305352 đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động.

(Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 140, ngày 29/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá).

*** Về án phí hình sự sơ thẩm**: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 6 và Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*** Quyền kháng cáo**: Báo cho các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

*** <u>Nơi nhận</u>:**
- TAND tỉnh Kiên Giang
- VKSND thành Phố Rạch Giá
- Cơ quan THA Dân sự TP.Rạch Giá
- Công an thành Phố Rạch Giá
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang
- Bị cáo
- Lưu .

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA